

Bản án số: **18/2024/HS-ST**
Ngày 25 - 01 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Triều Xuân

2. Bà Nguyễn Thị Kính

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 292/2023/TLST-HS ngày 25/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 10/01/2024, đối với bị cáo:

Đồng Thị L, sinh năm 1977, tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 178/6 Đường X, Phường X1, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Đồng Văn K (chết) và bà Thái Thị L1 (chết); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2023 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 08/5/2023, Trinh sát Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8, thì phát hiện Đồng Thị L đang điều khiển xe gắn máy biển số 59U2-563.04 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, L tự lấy từ trong túi quần phía trước bên trái của L ra giao nộp cho Công an 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được quấn bằng keo đen bên ngoài (L khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng đá của L dùng để bán). Sau đó, Công an tiến hành thu giữ ma túy và dẫn giải L về trụ sở Công an Phường 4, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của

L 01 xe gắn máy biển số 59U2-563.04 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

Cùng ngày 08/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đồng Thị L tại Phòng trọ không số, nhà số 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8. Qua khám xét, Công an phát hiện trong tủ sắt gần cầu thang có 01 bóp da màu đỏ đựng 32 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bóp da màu đen đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 cân tiểu ly là ma túy tổng hợp dạng đá của L dùng để bán.

Đồng Thị L khai đã mua ma túy của người phụ nữ tên Trần Thị Thanh T, cư trú tại: 67/15 Đường E, Phường E1, Quận 8. Cùng ngày, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà số 67/15 Đường E, Phường E1, Quận 8. Qua khám xét, Công an phát hiện trên kệ đồ trong phòng ngủ có 01 gạt tàn màu đen đựng 03 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 cân tiểu ly dưới gầm giường.

Quá trình điều tra, Đồng Thị L khai nhận như sau: Vào ngày 06/5/2023, L dùng điện thoại gắn sim số 0932022732 gọi cho Trần Thị Thanh T (số điện thoại 0704970387) hỏi mua 10.000.000 đồng ma túy đá. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T một mình điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) đến Phòng trọ không số tại nhà số 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8 gặp và đưa cho L 01 gói nylon chứa ma túy đá đựng trong bịch khẩu trang, L trả cho T 10.000.000 đồng. Sau đó, L lấy gói ma túy vừa mua được cất vào trong tủ sắt gần cầu thang.

Khoảng 22 giờ ngày 07/5/2023, L lấy gói ma túy đã mua của T ra dùng cân tiểu ly, gói nylon chia thành 33 gói nylon chứa ma túy và bỏ vào trong 01 bóp da màu đỏ, gói ma túy còn lại chưa phân hết L bỏ vào 01 bóp da màu đen cùng 01 cân tiểu ly, tất cả số ma túy trên L cất giấu trong tủ sắt gần cầu thang chờ khi có người nghiện hỏi mua sẽ bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 08/5/2023, có một nam thanh niên (không rõ lai lịch) gọi đến số điện thoại 0932022732 của L hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và hẹn giao ma túy tại khu vực trường Cao đẳng Nam Sài Gòn, Quận 8. Sau đó, L lấy 01 gói nylon chứa ma túy đá từ trong bóp da màu đỏ cất trong tủ sắt gần cầu thang ra và quấn băng keo màu đen bên ngoài cất vào túi quần phía trước bên trái, rồi điều khiển xe gắn máy biển số 59U2-563.04 đi đến điểm đã hẹn bán ma túy. Khi L đi đến trước số 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8 thì bị Công an yêu cầu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như trên. Tất cả số ma túy L cất giấu dùng để bán, nếu bán hết sẽ thu lời được khoảng 4.000.000 đồng.

Do không có việc làm và cần tiền tiêu sài nên L bắt đầu bán ma túy từ khoảng đầu năm 2021 đến khi bị bắt. Tất cả số ma túy L dùng để bán đều mua của người phụ nữ tên T. Khi cần ma túy để bán, L sẽ liên hệ trực tiếp qua số điện thoại của T có số 0704970387. Mỗi lần L mua khoảng từ 6.000.000 đồng đến 6.200.000 đồng ma túy đá và khoảng 01 tuần L sẽ liên hệ mua ma túy của T một lần. T sẽ trực tiếp mang ma túy đến phòng trọ không số tại 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8 đưa cho L. Chỉ có một lần vào khoảng tháng 4/2023, L trực tiếp qua nhà của T tại số 67/15 Đường E, Phường E1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy nhưng T không có ở nhà nên không mua được.

L không liên hệ với người nghiện để bán ma túy, người nghiện cần mua ma túy sẽ điện trực tiếp qua số điện thoại 0932022732 của L. Hỏi mua bao nhiêu ma túy đá và

giao ma túy ở đầu L sẽ trực tiếp đi bán. L không biết vì sao người nghiện có số điện thoại của L để liên hệ mua ma túy. Sau mỗi lần bán ma túy xong, L sẽ xóa số điện thoại của người nghiện và không lưu số trong danh bạ. Số tiền thu lợi từ việc bán ma túy là 20.000.000 đồng, L đã tiêu xài cá nhân hết.

Qua điều tra, nhà trọ số 45/76 Đường Y, Phường Y1 Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Lê Văn H, sinh năm: 1971, cư trú tại: 40 Đường F, Phường F1, Quận 8 làm chủ sở hữu. Ông H giao quyền quản lý nhà trọ cho em ruột là ông Lê Đạt D, sinh năm: 1983, cư trú tại: 769/121B Đường A, Phường A1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê Đạt D khai nhận: Ông cho Đồng Thị L thuê và ở tại phòng trọ không số tại 45/76 Đường Y, Phường Y1, Quận 8 từ khoảng tháng 9/2020 đến khi L bị bắt, giá thuê là 2.800.000 đồng/tháng và không làm hợp đồng thuê phòng. Việc L cất giấu và mua bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ, ông D không biết và không liên quan.

Qua xác minh tại Công an Phường 12, Quận 8 xác định Trần Thị Thanh T, sinh năm: 1992, có hộ khẩu thường trú tại: 523/16R Đường I, Phường I1, Quận 8 nhưng không thực tế cư trú tại địa phương từ năm 1991.

Qua xác minh tại Công an Phường 2, Quận 8 thể hiện Trần Thị Thanh T, sinh năm: 1992 không đăng ký tạm trú và không thực tế cư trú tại địa chỉ 67/15 Đường E, Phường E1 Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. T có về thăm cha mẹ tại địa chỉ này. Ngày 08/5/2023, đối tượng T không có mặt tại nhà địa chỉ trên và ở đâu không rõ.

Ngày 14/11/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định truy tìm người đối với Trần Thị Thanh T nhưng chưa có kết quả.

Qua test ma túy đối Đồng Thị L, cho kết quả L âm tính với chất ma túy.

Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 320/QĐ và ngày 16/5/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 4829/KL-KTHS xác định:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8. Bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được quấn bằng keo đen bên ngoài (m1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,6059 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8. Bên trong có 01 bóp da màu đỏ đựng 32 gói nylon chứa tinh thể không màu (m2) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 11,0500 gam loại Methamphetamine; 01 bóp da màu đen đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (m3), là ma túy ở thể rắn có khối lượng 7,2904 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Công N, Diệp Thủy Xuân D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 2, Quận 8. Bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu (m4), là ma túy ở thể rắn có khối lượng 2,6855 gam loại Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh.

- 01 cân tiểu ly của Đồng Thị L dùng phân chia ma túy.

- 01 xe gắn máy biển số 59U2-563.04, số khung: RLHJA3923NY415572 và số máy: JA39E2833902 là xe của L, do L mua vào khoảng tháng 9/2022 (không rõ ngày) tại cửa hàng mua bán xe máy trên đường Nguyễn Tri Phương, Quận 5 (không rõ địa chỉ) với giá 23.000.000 đồng. Sau đó, L làm thủ tục đăng ký đứng tên và dùng xe đi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an bắt giữ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “SAMSUNG”, gắn sim số: 0932022732, là điện thoại của Đồng Thị L, dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “MASSTEL”, gắn sim số: 0938319440, là điện thoại của Đồng Thị L, không dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4828/23Q8 (1067/23), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Công N, Diệp Thủy Xuân D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 2, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) gạt tàn màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu, chứng cứ liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà tại số 67/15 Đường E, Phường E1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 08/5/2023.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-Q8 ngày 22/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Đồng Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, là vật cấm lưu hành theo quy định, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, là vật cấm lưu hành theo quy định, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân tiểu ly, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy

- 01 xe gắn máy biển số 59U2-563.04, số khung: RLHJA3923NY415572 và số máy: JA39E2833902 là xe cá nhân của L. Vào khoảng tháng 9/2022 (không rõ ngày) do cần phương tiện để đi lại nên L mua xe gắn máy biển số 59U2-563.04 có số khung, số máy như trên tại cửa hàng mua bán xe máy trên đường Nguyễn Tri Phương, Quận 5 (không rõ địa chỉ) với giá 23.000.000 đồng. Sau đó, L làm thủ tục đăng ký xe do L đứng tên. Ngày 08/5/2023, L sử dụng xe gắn máy trên để đi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an bắt giữ, là phương tiện phạm tội, nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “SAMSUNG”, gắn sim số: 0932022732, là điện thoại của Đồng Thị L, L sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, là phương tiện phạm tội, nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “MASSTEL”, gắn sim số: 0938319440, là điện thoại của Đồng Thị L, L sử dụng để liên lạc hàng ngày không dùng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4828/23Q8 (1067/23), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Công N, Diệp Thủy Xuân D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 2 Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Viết Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) gạt tàn màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà tại số 67/15 Đường E, Phường E1 Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 08/05/2023 nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Kết luận giám định số 4829/KL-KTHS ngày 16/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 08/5/2023, tại số nhà 45/76 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đồng Thị L có hành vi cất giữ trái phép 18,9463 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán cho người nghiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*” tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 18,9463 gam ma túy loại Methamphetamine, nên khi xem xét lượng hình, hội đồng xét xử cũng cân nhắc để quyết định mức án phù hợp với bị cáo.

[5] Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với số tiền thu lợi bất chính là 20.000.000 đồng, cần buộc bị cáo nộp lại, tịch thu vào ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với Trần Thị Thanh T, là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Điều tra đã ra quyết định truy tìm và tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra đối với Trần Thị Thanh T, nên không xét.

Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Đối với ông Lê Hoàng V và ông Lê Đạt D, không biết bị cáo sử dụng phòng trọ vào mục đích phạm tội, nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, là vật cấm lưu hành theo quy định, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, là vật cấm lưu hành theo quy định, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân tiểu ly, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy biển số 59U2-563.04, số khung: RLHJA3923NY415572 và số máy: JA39E2833902 là xe cá nhân của L. Vào khoảng tháng 9/2022 (không rõ ngày) do cần phương tiện để đi lại nên L mua xe gắn máy biển số 59U2-563.04 có số khung, số máy như trên tại cửa hàng mua bán xe máy trên đường Nguyễn Tri Phương, Quận 5 (không rõ địa chỉ) với giá 23.000.000 đồng. Sau đó, L làm thủ tục đăng ký đứng tên xe. Ngày 08/5/2023, L sử dụng xe gắn máy trên để đi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an bắt giữ, xét đây là phương tiện phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “SAMSUNG”, gắn sim số: 0932022732, là điện thoại của Đồng Thị L, L sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, là phương tiện phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “MASSTEL”, gắn sim số: 0938319440, là điện thoại của Đồng Thị L, L sử dụng để liên lạc hàng ngày không dùng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4828/23Q8 (1067/23), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Huỳnh Công N, Diệp Thủy Xuân D (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 2 Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Viết Anh và Giám định viên Bùi Công Danh, 01 (một) cân tiểu ly và 01 (một) gạt tàn màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà tại số 67/15 Đường E, Phường E1 Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 08/05/2023 nên không xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: Đồng Thị L 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

2. Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Phạt bị cáo Đồng Thị L 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh.

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 4829/23Q8 (1067/23), bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đồng Thị L và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Việt Anh và Giám định viên Bùi Công Danh.

- 01 cân tiểu ly.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 xe gắn máy biển số 59U2-563.04, số khung: RLHJA3923NY415572 và số máy: JA39E2833902; nhãn hiệu Honda; màu: Xanh Bạc; số loại: Wave; loại xe: Hai bánh từ 50-175 cm³; dung tích xi lanh: 109,1; ngày đăng ký mới, đăng ký lần đầu: 21/9/2022.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu “SAMSUNG”, gắn sim số: 0932022732

3.3. Trả lại cho bị cáo Đồng Thị L: 01 (một) điện thoại di động hiệu “MASSTEL”, gắn sim số: 0938319440.

3.4 Buộc bị cáo Đồng Thị L nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

(Biên bản về việc giao, nhận vật chứng ngày 24/01/2024)

4. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, bị cáo có nghĩa vụ thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Hoa